



38497.21

Số: 38497.21

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)**

#### **1.0 Giới thiệu về tổ chức phát hành**

- 1.1 Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
  - 1.2 Tên viết tắt: VIB
  - 1.3 Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (Tầng trệt) và tầng 2 Toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
  - 1.4 Điện thoại: 0283 6299 9039 Fax: 0283 6299 9040 Website: vib.com.vn
  - 1.5 Vốn điều lệ: 11.093.878.520.000 đồng (Mười một nghìn không trăm chín mươi ba tỷ tám trăm bảy mươi tám triệu năm trăm hai mươi nghìn nghìn đồng)
  - 1.6 Mã cổ phiếu: VIB
  - 1.7 Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước – CN Hồ Chí Minh Số hiệu tài khoản: 191477
  - 1.8 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100233488 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/02/1996, đăng ký thay đổi lần thứ 34 ngày 28.01.2021
- Ngành nghề kinh doanh chính:
- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
  - Cho vay, chiết khấu, tài chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán trong nước;
  - Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
  - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm cung ứng phương tiện thanh toán và thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
  - Mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước Việt Nam, mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
  - Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
  - Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
  - Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
  - Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
  - Mua, bán trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu doanh nghiệp;



- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy thác, nhận Ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
- Mua nợ;
- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;
- Ví điện tử.

– Mã ngành: 6419

1.9 Giấy phép thành lập số 2300/GP-UB ngày 08-02-1996 và Giấy phép hoạt động số 95/GP-NHNN ngày 28-09-2018.

## **2.0 Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2021**

2.1 Tên cổ phiếu: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam

2.2 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2.3 Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:

- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 1.109.387.852 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.109.387.852 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

2.4 Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 443.755.141 cổ phiếu

2.5 Tỷ lệ thực hiện quyền: 40% (Cổ đông sở hữu 1 cổ phần hiện hữu sẽ được nhận thêm 0,4 cổ phần mới)

2.6 Nguồn vốn phát hành: Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31.12.2020 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam.





## 2.7 Phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu lẻ:

### 2.7.1 Nguyên tắc làm tròn và xử lý một số trường hợp đặc biệt phát sinh khi chia cổ phiếu thưởng:

- Nguyên tắc làm tròn: để xác định số cổ phần phân bổ cho cổ đông hiện hữu, cổ phần sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, tức là phần cổ phần lẻ dưới 1 sẽ được làm tròn xuống bằng 0, và được xử lý theo quy định tại mục 2.7.2.

*Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 82 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau:  $82 \times 0,4 = 32,8$ , như vậy Cổ đông Nguyễn Văn A nhận được 32 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,8 sẽ được xử lý theo quy định tại mục 2.7.2)*

- Nguyên tắc đảm bảo tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa theo quy định của pháp luật: VIB phải đảm bảo các cổ đông hiện hữu không vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa theo quy định pháp luật sau khi VIB thực hiện chia cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ. Trong trường hợp số lượng cổ phiếu thưởng nhận được của cổ đông sẽ dẫn đến vượt tỷ lệ tối đa pháp luật quy định (một cổ đông là cá nhân sở hữu tối đa 5%, một cổ đông là tổ chức sở hữu tối đa 15%, cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu tối đa 20%, một cổ đông chiến lược nước ngoài sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ) thì số lượng cổ phần bị vượt tỷ lệ đó được xem là cổ phần lẻ phát sinh, và được xử lý theo quy định tại mục 2.7.2.
- Nguyên tắc xử lý cổ phần do cổ đông từ chối nhận cổ phiếu thưởng: trong trường hợp có cổ đông từ chối nhận cổ phiếu thưởng, số cổ phần bị từ chối nhận đó được xem là cổ phần lẻ phát sinh, và được xử lý theo quy định tại mục 2.7.2.

### 2.7.2 Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ phát sinh:

- Số cổ phần lẻ phát sinh theo: (i) nguyên tắc làm tròn, (ii) nguyên tắc tỷ lệ sở hữu tối đa, và (iii) nguyên tắc xử lý cổ phần do cổ đông từ chối nhận cổ phiếu thưởng quy định tại mục 2.7.1 sẽ được HĐQT quyết định chào bán với giá bán bằng giá trung bình của 10 phiên giao dịch liền trước ngày họp HĐQT hoặc ngày gửi phiếu xin ý kiến HĐQT về việc xử lý cổ phần lẻ phát sinh.

2.8 Ngày kết thúc đợt phát hành: 10.06.2021

2.9 Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: trước 30.09.2021

## 3.0 Kết quả phát hành cổ phiếu

3.1 Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 443.755.141 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 443.753.144 cổ phiếu cho 8262 cổ đông
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh theo nguyên tắc làm tròn: 1.997 cổ phiếu
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do cổ đông từ chối nhận cổ phiếu thưởng: 508 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phát hành, cổ phần lẻ phát sinh: 2.505 cổ phiếu

3.2 Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 10.06.2021): 1.553.142.993 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.553.142.993 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu







**4.0 Hồ sơ kèm theo**

- 4.1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 số 1.001.21.01 ngày 24.03.2021 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam;
- 4.2 Công văn chấp thuận cho VIB tăng vốn điều lệ số 3100/NHNN-TTGSNH ngày 06.05.2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 4.3 Công văn số 2304/UBCK-QLCB ngày 25.05.2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v.v phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu của VIB.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 06 năm 2021

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám Đốc



Hàn Ngọc Vũ

Nơi nhận:

- Như trên, HoSE;
- HĐQT, TBKS;
- Lưu HC.

